**Môn học**: **TIẾNG VIỆT**  **Tiết**: **1 + 2**

**Tên bài họ**c:  **BÉ MAI ĐÃ LỚN**

**Thời gian thực hiện**: Thứ Hai ngày 09 tháng 9 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, học sinh thực hiện được:

**1.** Nói với bạn một việc nhà mà em đã làm; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.

 Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; hiểu nội dung bài đọc: Những việc nhà Mai đã làm giúp em lớn hơn trong mắt bố mẹ; biết liên hệ bản thân: tham gia làm việc nhà. Kể được tên một số việc em đã làm ở nhà và ở trường.

**2.** Vận dụng kiến thức vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống*:*

**3.** Hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực

- HS nhận thức được mình đã lớn hơn so với năm học lớp Một;

-Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bản thân và gia đình bằng cách tham gia làm những việc nhà vừa sức;

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SHS, VTV, VBT, SGV.

- Mẫu chữ viết hoa A.

- Bảng phụ ghi đoạn từ Sau đó đến Y như mẹ quét vậy*.*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu** ( 5’)- GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm Em đã lớn - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về một việc nhà em đã làm: tên việc, thời gian làm việc,... - GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới Bé Mai đã lớn. - GV yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật (bé Mai, bố mẹ), việc làm của các nhân vật,…**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới*****Luyện đọc thành tiếng*** (10’)- GV đọc mẫu (Gợi ý: đọc phân biệt giọng nhân vật: giọng người dẫn chuyện với giọng kể thong thả, nhấngiọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động của Mai; *giọng ba vui vẻ, thể hiện sự ngạc nhiên; giọng mẹ: thể hiện niềm vui, tự hào*).- GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: cách, buộc tóc, túi xách,…;+ hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài: *Bé lại còn đeo túi xách / và đồng hồ nữa. //; Nhưng / bố mẹ đều nói rằng / em đã lớn. //;…* - GV yêu cầu HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc.**Luyện đọc hiểu** (20’)- GV yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ khó, + ngạc nhiên :lấy làm lạ, hoàn toàn bất ngờ+ y như :giống như,... - GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc để trả lời câu hỏi Câu1 : Bài đọc nói đến ai?Câu2: Lúc đầu bé Mai đã thử làm người lớn bằng cách nào?Câu3: Nêu những việc làm của Mai được bố mẹ khen- GV yêu cầu HS rút ra nội dung bài - Cho hs liên hệ bản thân: biết làm việc nhà, giúp đỡ cha mẹ.**3. Hoạt động luyện tập, thực hành** **Luyện đọc lại (15’)**- GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.- GV đọc lại đoạn từ :Sau đó đến Y như mẹ quét vậy. - GV yêu cầu HS luyện đọc lời khen của bố với Mai, đoạn từ Sau đó đến Y như mẹ quét vậy-Gọi HS đọc cả bài***Luyện tập mở rộng*** **(17’)**– GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động Cùng sáng tạo – Hoa chăm chỉ. – GV yêu cầu HS kể tên các việc đã làm ở nhà (nấu cơm, quét nhà, trông em,…) à ở trường (lau bảng, tưới cây, sắp xếp kệ sách/ giày dép,…). – HS nghe một vài nhóm trình bày trước lớp và nhận xét kết quả.**4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm(3’)** - Nhận xét, đánh giá. Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. | - Hs nghe và nêu suy nghĩ- HS quan sát-HS luyện đọc từ khóHS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài -HS lắng nghe- Bài đọc nói đến Mai- Bé đi giày của mẹ…….. ồ con gái của bố quét nhà sạch quá.. bé Mai nhà ta lớn thật rồi-Những việc nhà Mai đã làm giúp em lớn hơn trong mắt bố mẹ- HS nghe GV đọc -HS đọc – HS xác định yêu cầu – HS kể tên các việc đã làm ở nhà |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………